

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42 /2021/DS-PT

Ngày 08/6/2021

V/v “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại
do sức khỏe bị xâm phạm*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Ngọc Hà

Các Thẩm phán: Ông Ngô Chụ và bà Lê Thị Thái Lan

-Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thúy An, Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:
Ông Lê Minh Chánh, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 09/2021/TLPT-DS ngày 05 tháng 02 năm 2021 về việc “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”. Do bản án dân sự sơ thẩm số 26/2020/DS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Phú Yên bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 27/2021/QĐ-PT ngày 07 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Hồng T, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện A, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện A, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997; Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện A, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

Người kháng cáo: Bị đơn bà Nguyễn Thị T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa nguyên đơn Lê Thị Hồng T trình bày:
Do có mâu thuẫn với nhau từ trước nên vào ngày 27/7/2018, bà T lừa bò đi trên đường cái trước nhà bà Nguyễn Thị T1 ở Thôn L, xã C, huyện A, tại đây bà T1 tay cầm hòn đá đánh vào đầu bà T gây thương tích. Lúc đánh có ông Phùng Kim Th, chị Nguyễn Thị P và bà Nguyễn Thị H, đều trú tại: Thôn L, xã C, huyện A vào can ngăn. Hậu quả bà T bị thương tích ở vùng đầu, được anh Nguyễn Văn T3 và anh V đưa vào Bệnh viện đa khoa huyện A để cấp cứu và điều trị theo

thời gian lần 1 nhập viện từ ngày 27/7/2018 – 06/8/2018; lần 2 từ ngày 07/8/2018 – 14/8/2018 và chi phí các khoản cụ thể: Tiền thuốc và viện phí = 15.435.000 đồng; Tiền bồi dưỡng = 2.990.000 đồng; Tiền mua thuốc ngoài = 2.110.000 đồng; Tiền tái khám = 1.700.000 đồng; Tiền tổn thất tinh thần 4 tháng x 1.490.000 đồng = 5.960.000 đồng. Tổng cộng: 28.195.000 đồng. Bà T yêu cầu Tòa án buộc bà T1 bồi thường toàn bộ số tiền trên.

Tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Thị T1 trình bày: Trước đây giữa bà T1 và bà T có mâu thuẫn với nhau từ việc tranh chấp đất đai. Ngày 27/7/2018, bà T có lừa bò đi ngang qua nhà bà T1 rồi bà T chửi bà T1 và dùng roi màng để đánh bà T1 02 cái, cho nên bà T1 dùng tay chọt vào vùng đầu bà T chảy máu. Sau đó hai bên giằng co cả hai bị té ngã xuống đồng gỗ bên đường, bà T bị cây gỗ đâm vào đầu bị thương tích, bà T1 cũng bị cây gỗ đâm vào chân gây thương tích. Tuy nhiên bà T1 từ chối giám định thương tích và không yêu cầu bà T bồi thường. Việc bà T cho rằng bà T1 dùng hòn đá đánh vào đầu gây thương tích là không đúng. Nay bà T1 chấp nhận bồi thường cho bà T số tiền 1.900.000 đồng gồm các khoản tiền thuốc, điều trị theo giấy nhập viện và ra viện; riêng các khoản chi phí phát sinh khác theo yêu cầu của bà T là vô lý nên không đồng ý bồi thường.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 26/2020/DS-ST ngày 22/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Phú Yên đã quyết định:

Căn cứ các điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

1. Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị Hồng T.

Buộc chị Nguyễn Thị T1 phải có nghĩa vụ bồi thường cho chị Lê Thị Hồng T số tiền **13.307.216 đồng**, về khoản thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Ngoài ra án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 04/01/2021 bị đơn bà Nguyễn Thị T1 kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, chỉ chấp nhận bồi thường 2.050.737đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm

Bị đơn thay đổi yêu cầu kháng cáo, chấp nhận bồi thường 5.050.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến các bên đương sự, Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, bà T1 kháng cáo cho rằng do bà T chửi mắng và dùng roi màng dẻ đánh bà trước nên bà dùng tay đánh lại, thương tích của bà T nhẹ, điều trị ổn bệnh viện cho về nên chỉ chấp nhận bồi thường trong thời gian nằm viện đợt 1 từ ngày 27/7/18 – 06/8/2018 số tiền: 2.050.000 đồng, tiền mất thu nhập và công nuôi 10 ngày nằm viện số tiền 3.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 319/TgT ngày 17/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận thương tích của bà T là 06%, Tại Công văn số 46/CSĐT ngày 16/4/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện A cũng như lời thừa nhận của bà T1 đã xác định thương tích của bà T là do bà T1 gây ra. Tại các biên bản lấy lời khai của người làm chứng bà Nguyễn Thị H ngày 15/8/2018, Trần Thị T4 ngày 21/8/2018, Nguyễn Thị P ngày 14/8/2018 và 06/12/2018, Phùng Th ngày 12/4/2019 cho thấy bà T1 là người chủ động gây hấn, đánh bà T trước và khi hai bên xô xát, giằng xé bà T1 là người chiếm ưu thế và đánh bà T nhiều lần cho đến khi có người can ngăn. Việc bà T khẳng định thương tích ở vùng đầu do bà T1 dùng hòn đá gây nên là không có cơ sở vì chính lời khai của bà T vào ngày 12/4/2019 xác định bà T1 “dùng tay đánh vào đầu”, “Bản thân tôi xác định thương tích là do tôi và bà T1 đánh nhau gây ra, nhưng việc bị bà T1 đánh gây ra hay do cây bạch đàn lăn xuống trúng gây ra thì tôi không xác định được” và “không thấy bà T1 cầm nắm bất kỳ vật gì trên tay” đồng thời những người làm chứng nêu trên cũng có lời khai không nhìn thấy bà T1 cầm hòn đá tấn công. Hành vi của bà T1 là vi phạm pháp luật nhưng chưa tới mức bị khởi tố hình sự nên đã bị cơ quan Công an xã C xử phạt vi phạm hành chính và đã gây thiệt hại về sức khỏe cho bà T nên bà T khởi kiện dân sự yêu cầu bà T1 phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm hại là có căn cứ.

[2]Xét các khoản bồi thường thiệt hại: Cấp sơ thẩm đã căn cứ đầy đủ các chứng từ hợp lệ để chấp nhận buộc bà T1 phải bồi thường các khoản, cụ thể:

- Tiền viện phí tại Bệnh viện A 02 lần từ ngày 27/7/18 – 06/8/2018 số tiền: 2.050.737 đồng và từ ngày 07/8/2018 – 14/8/2018 số tiền: 1.211.479 đồng, tổng cộng 3.262.216 đồng.

- Tiền mất thu nhập không lao động được 19 ngày x 150.000 đồng/ ngày = 2.850.000 đồng.

- Tiền công người nuôi bệnh 19 ngày x 150.000 đồng/ ngày = 2.850.000 đồng.

- Tiền tổn thất tinh thần 02 tháng lương cơ sở x 1.490.000 đồng/ tháng = 2.980.000 đồng.

- Tiền bồi dưỡng trong thời gian nằm viện 19 ngày x 50.000 đồng/ ngày = 950.000 đồng.

- Tiền xe và mua vật dụng tại căn tin bệnh viện Tuy An (BL 06) gồm: Tiền xe cấp cứu = 100.000 đồng; khăn lau máu 05 cái = 125.000 đồng; 01 cái thau = 40.000 đồng; 01 cái xô = 25.000 đồng; 01 chai dầu miên = 125.000 đồng.

Tổng cộng số tiền bà T1 phải bồi thường cho bà T là 13.307.216đ.

[3] Bà T1 kháng cáo không có căn cứ nên HĐXX phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự phúc thẩm vì kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị T1; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng các điều 584, 585 và Điều 590 Bộ luật dân sự 2015; các điều 27, 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Hồng T; Buộc bà Nguyễn Thị T1 phải có nghĩa vụ bồi thường cho bà Lê Thị Hồng T số tiền 13.307.216đ (mười ba triệu ba trăm lẻ bảy nghìn hai trăm mười sáu đồng), về khoản thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

[2] Về án phí: Bà Nguyễn Thị T1 phải nộp số tiền 665.360đ án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ số tiền 300.000đ đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0004566 ngày 05/01/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, bà T1 còn phải số tiền 665.360đ (sáu trăm sáu mươi lăm nghìn ba trăm sáu mươi đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- TAND cấp huyện;
- Đương sự;
- Chi cục THADS cấp huyện;
- P.TTNV&THA;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Lưu HSVA.

Vũ Ngọc Hà